

# KHỞI SỰ VÀ TẠO LẬP DOANH NGHIỆP

## Chương 1: Đánh giá bản thân với tư cách là người khởi nghiệp

Người đồng hành: TS. Nguyễn Phương Mai

Email: [phuongmai2508@gmail.com](mailto:phuongmai2508@gmail.com)

ĐT: 0975 642 451

# Nội dung

1. Nhận thức về kinh doanh và khởi nghiệp

2. Phân tích các điều kiện để trở thành người khởi nghiệp

3. Những thách thức khi khởi sự kinh doanh

# 1. Nhận thức về kinh doanh & khởi nghiệp

- Kinh doanh là gì?
- Khởi nghiệp là gì?
- Phân biệt nhà kinh doanh với người khởi nghiệp

# Kinh doanh là gì?

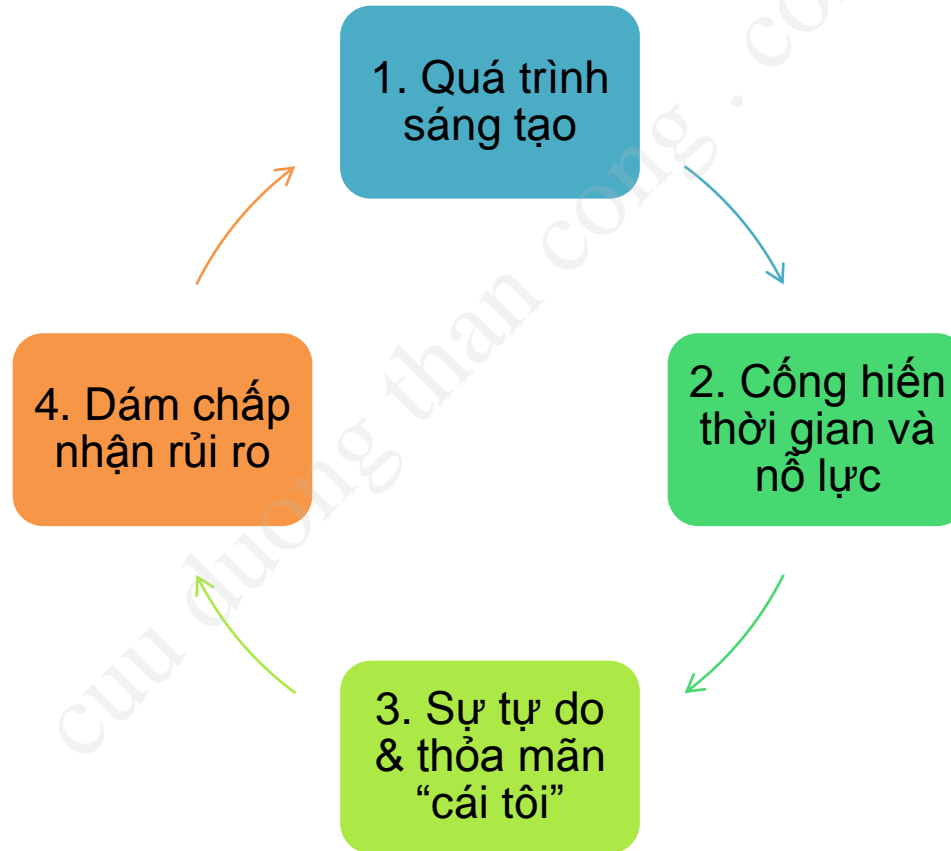
Kinh doanh là **phương thức hoạt động kinh tế** trong điều kiện tồn tại nền kinh tế hàng hoá, gồm tổng thể những phương pháp, hình thức và phương tiện mà chủ thể kinh tế sử dụng để thực hiện các hoạt động kinh tế của mình (bao gồm quá trình đầu tư, sản xuất, vận tải, thương mại, dịch vụ...) trên cơ sở vận dụng quy luật giá trị cùng với các quy luật khác, nhằm đạt **mục tiêu vốn sinh lời cao nhất**.

# Khởi nghiệp là gì?

- Quá trình theo đuổi một hoạt động kinh doanh mạo hiểm mới (**new venture**)
  - ✓ Sản phẩm mới trong thị trường hiện tại
  - ✓ Sản phẩm hiện tại trong thị trường mới
  - ✓ Tạo ra doanh nghiệp mới



# Khởi nghiệp là gì?



# Quá trình phát triển quan điểm về khởi nghiệp



Marco Polo (1254 – 1324)

- Thương gia người Ý
- Nỗ lực thiết lập con đường giao thương từ Ý đến các quốc gia phương Đông khác
- Ký hợp đồng với những người có tiền để bán hàng hoá
- Có vai trò chủ động trong buôn bán, chấp nhận những rủi ro

# Quá trình phát triển quan điểm về khởi nghiệp

- **Từ thế kỷ V đến XV**

- Người khởi nghiệp là những người quản lý các dự án sản xuất lớn
- Không phải gánh chịu rủi ro vì các dự án dùng nguồn lực của chính phủ



# Quá trình phát triển quan điểm về khởi nghiệp

## • Thế kỷ XVII

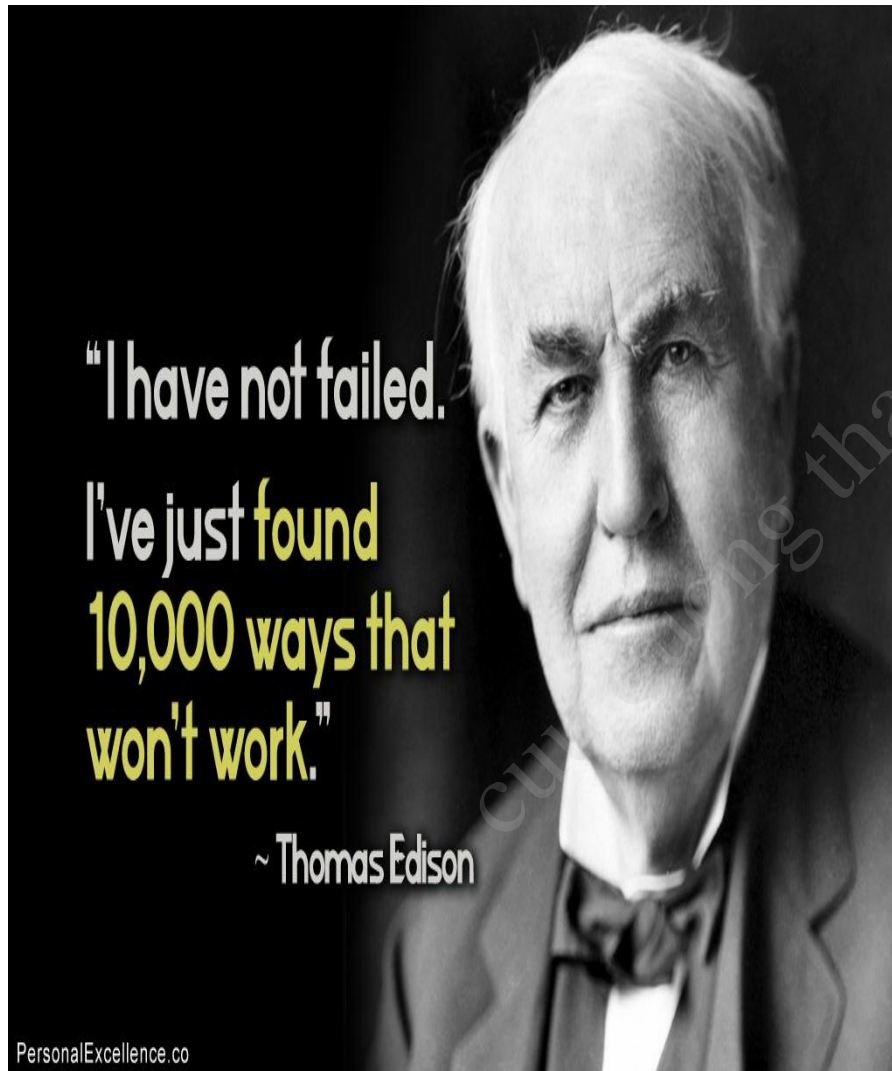
- Người khởi nghiệp phải ký các hợp đồng cung cấp các sản phẩm cho chính phủ
- Thương gia, nông dân, thợ thủ công, chủ doanh nghiệp tư nhân...: mua với giá này, bán với giá cao hơn
- Ví dụ: John Law – 1 thương gia người Pháp thành lập 1 ngân hàng rồi sau đó chuyển sang thành công ty Mississippi chuyên hoạt động thương mại.

# Quá trình phát triển quan điểm về khởi nghiệp

- **Thế kỷ XVIII**

- Cùng với quá trình công nghiệp hoá toàn cầu, những người khởi nghiệp được phân biệt với những người cung cấp vốn
- Người khởi nghiệp = **người sử dụng vốn** (capital users)
- Ví dụ: Thomas Edison

# Quá trình phát triển quan điểm về khởi nghiệp



- 1847-1931
- Nhà sáng tạo và doanh nhân
- Phát triển công nghệ mới: bóng đèn điện
- Thu hút vốn từ các nguồn khác nhau để phát triển và thử nghiệm sản phẩm

# Quá trình phát triển quan điểm về khởi nghiệp

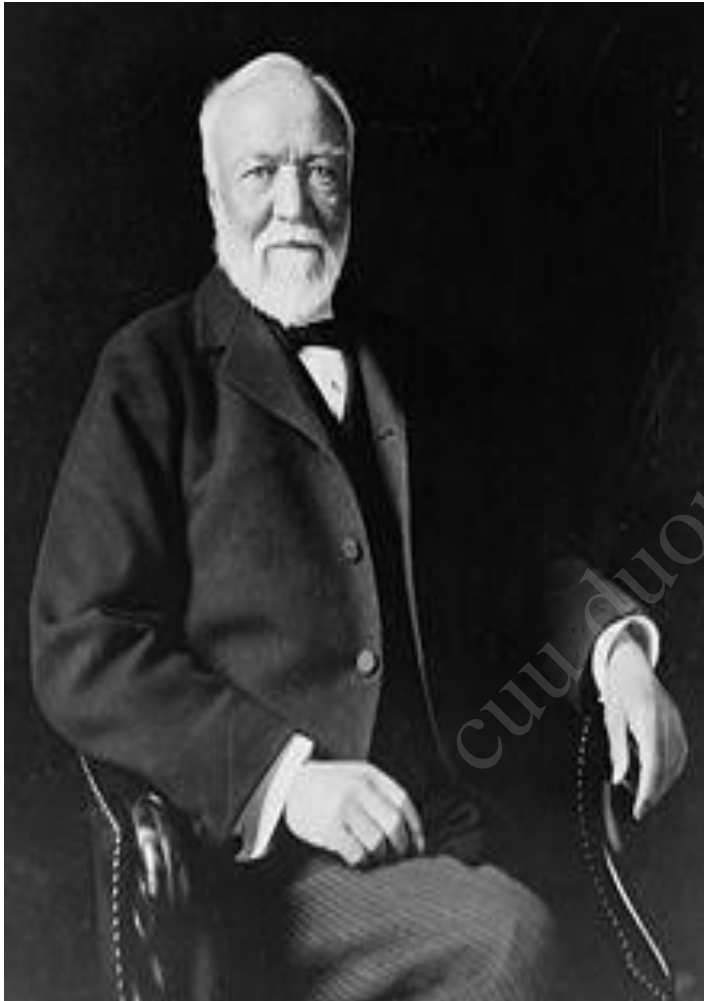
- **Thế kỷ XIX**

- Không phân biệt người khởi nghiệp với nhà quản trị.
- Người khởi nghiệp: **người tổ chức và vận hành** 1 doanh nghiệp cho bản thân

- **Thế kỷ XX**

- Người khởi nghiệp = **người sáng tạo/phát minh** (nghĩ ra điều gì đó mới mẻ)
- Ví dụ: Andrew Carnegie

# Quá trình phát triển quan điểm về khởi nghiệp



- 1835-1919
- Một nhà công nghiệp người Mỹ đã tạo ra sự bùng nổ của ngành thép nước Mỹ vào cuối thế kỷ 19 thông qua 1 loạt những hoạt động mua bán và sáp nhập doanh nghiệp

# Quan điểm hiện nay về khởi nghiệp

- Người khởi nghiệp: người sử dụng các nguồn lực, nhân công, nguyên nhiên vật liệu, và những tài sản khác để tạo ra giá trị lớn hơn.
- Chương trình khởi nghiệp EuroStat của OECD (2007): người khởi nghiệp là những người sở hữu công ty tìm kiếm cách thức tạo ra giá trị thông qua việc tạo ra hoặc mở rộng các hoạt động kinh tế bằng cách xác định và khai thác các **sản phẩm mới, quá trình mới, thị trường mới**

# Người khởi nghiệp (Entrepreneur)?

- Người khởi nghiệp (Entrepreneur): “between taker” hoặc “go-between”
- Người khởi nghiệp = cá nhân sẵn sàng chấp nhận rủi ro và bắt đầu 1 thứ gì đó mới mẻ

# Nhà phát minh vs. Người khởi nghiệp

## Nhà phát minh (Inventor)

- Creates something for the first time
- Highly driven and motivated by his or her own work and personal ideas
- Fall in love with inventions

## Người khởi nghiệp (Entrepreneur)

- Take risks to start something new
- Driven by monetary benefits
- Fall in love with the organization (new venture)



# Nhà kinh doanh vs. người khởi nghiệp

<i>Small-business owner</i>	<i>Dynamic entrepreneur</i>
Static	Growing
Status quo	Vision opportunistic
Local	Global
Limited	Expanding
Internal resources	External resources
Self-employed	Professional team
Avoids competition	Seeks competition
Risk averse	Risk taking & sharing
Survival	Success

## 2. Phân tích các điều kiện để trở thành người khởi nghiệp



Điều kiện bản thân?



Điều kiện gia đình?

# Phẩm chất cần có của người khởi nghiệp

- Theo Tôn Đào Nhiên
  - ✓ Hoài bão gây dựng sự nghiệp
  - ✓ Có tầm nhìn xa
  - ✓ Kiên cường
  - ✓ Năng lực học hỏi

# Phẩm chất cần có của người khởi nghiệp

Innovation	Self-fulfillment
Leadership	Inwardness <sup>6</sup>
Daring (taking calculated risks)	Self-confidence
Independence	Long-term commitment
Creativity	Proactivity
Energy	Learning
Persistence	Self-affirmation
Originality	Sensitivity
Optimism	Trustfulness
Flexibility	Money as a measure of performance
Resourcefulness	Tolerance of ambiguity and uncertainty

(Nguồn: Louis Jaques Filion)

# Bạn có phẩm chất của người khởi nghiệp?

	<b>Student Document</b>
	<b>ENTREPRENEURIAL SELF-ASSESSMENT QUIZ</b>

That's me exactly.	That describes me to a certain extent, depending on the situation.	That's definitely not me.
++	+-	--
Check the column that best describes you.		

# Bạn có phẩm chất của người khởi nghiệp?

Nhóm	Phẩm chất	Câu hỏi
1	Self-confidence and motivation Tự tin và có động lực	4, 16, 20, 27, 30, 38, 39, 45
2	Effort and sense of responsibility Nỗ lực và có trách nhiệm	1, 8, 19, 28, 29, 35, 36, 40
3	Initiative and resourcefulness Có sáng kiến và tài xoay xở	7, 12, 21, 23, 26, 32, 41, 44
4	Preseverance and determination Sự kiên trì và tính quyết đoán	2, 5, 9, 14, 22, 31, 37, 42
5	Solidarity and team spirit Sự đoàn kết và tinh thần đồng đội	3, 6, 15, 17, 18, 24, 34, 43
6	Entrepreneurial experience Kinh nghiệm khởi nghiệp	10, 11, 13, 25, 33, 46, 47, 48

# Bạn có phẩm chất của người khởi nghiệp?

Line		++	+-	--
1	Total number of checkmarks			
2	Factor	X 3	X 1	X 0
3	Result per column			
4	Final score			

### 3. Những thách thức khi khởi sự kinh doanh

- Thách thức tâm lý
- Thách thức kinh tế
- Thách thức văn hoá – xã hội